**Lời nhận xét học kì 1 môn Tiếng Việt tiểu học theo Thông tư 27**

1. **Em biết đã đọc lưu loát và hiểu nghĩa bài đọc, viết đúng chính tả với tốc độ phù hợp.**  
   → Em đọc trôi chảy, hiểu bài và viết đúng chính tả với tốc độ hợp lý.
2. **Tốc độ đọc đạt yêu cầu. Viết đúng bài chính tả…**  
   → Đọc đạt yêu cầu về tốc độ. Viết chính tả đúng…
3. **Em nói được 1 - 2 câu có sử dụng từ ngữ liên quan đến chủ đề.**  
   → Em có thể nói 1 – 2 câu có dùng đúng từ ngữ theo chủ đề.
4. **Em biết trao đổi với bạn về sự vật, hoạt động được đặt tên chủ đề.**  
   → Em có thể trao đổi cùng bạn về sự vật, hoạt động theo tên chủ đề.
5. **Em biết trao đổi với bạn về các sự vật, hoạt động, trạng thái được vẽ trong tranh.**  
   → Em có khả năng trao đổi với bạn về sự vật, hoạt động, trạng thái trong tranh.
6. **Em đọc được âm, vần, tiếng; viết được chữ ghi âm, vần, tiếng, từ đã học.**  
   → Em có thể đọc âm, vần, tiếng; viết đúng chữ ghi âm, vần, tiếng, từ đã học.
7. **Bước đầu em biết đọc thầm.**  
   → Em bước đầu có khả năng đọc thầm.
8. **Em trả lời được một số câu hỏi đơn giản về nội dung bài đọc.**  
   → Em có thể trả lời vài câu hỏi đơn giản liên quan đến nội dung bài đọc.
9. **Em biết trả lời đúng nội dung một số câu hỏi đơn giản về nội dung bài đọc.**  
   → Em có thể trả lời đúng một số câu hỏi cơ bản về bài đọc.
10. **Em có thể trả lời được câu hỏi đơn giản về nội dung bài đọc theo gợi ý, hỗ trợ.**  
    → Với sự gợi ý, em trả lời được câu hỏi đơn giản về nội dung bài đọc.
11. **Em nói rõ ràng thành câu.**  
    → Em có khả năng nói thành câu một cách rõ ràng.
12. **Em có thể nói câu có vần, tiếng, từ liên quan đến chủ đề.**  
    → Em nói được câu có chứa vần, tiếng, từ gắn với chủ đề.
13. **Em có kỹ năng thực hành tốt trên bộ đồ dùng học tiếng Việt.**  
    → Em sử dụng tốt bộ đồ dùng học Tiếng Việt để thực hành.
14. **Em rất chăm chỉ thông qua hoạt động tập viết.**  
    → Em thể hiện sự chăm chỉ qua các hoạt động tập viết.
15. **Em biết đánh giá trung thực việc thực hiện các nội dung học tập.**  
    → Em có khả năng tự đánh giá trung thực quá trình học tập của bản thân.
16. **Em có năng lực sáng tạo tốt qua hoạt động đọc, viết.**  
    → Qua hoạt động đọc, viết, em thể hiện năng lực sáng tạo tốt.
17. **Em có thể tự học qua hình ảnh, gợi ý của thầy cô.**  
    → Em biết tự học nhờ hình ảnh và sự gợi ý từ thầy cô.
18. **Em cần cố gắng đọc to trước lớp để ghi nhớ đúng âm, vần.**  
    → Em nên luyện đọc to trước lớp để ghi nhớ đúng âm, vần.
19. **Em nhớ viết đúng độ cao con chữ h. l,…**  
    → Em cần chú ý viết đúng độ cao các con chữ như h, l,…
20. **Em cần đọc lại bài nhiều lần để ghi nhớ tốt các âm đôi.**  
    → Để ghi nhớ các âm đôi tốt hơn, em cần đọc lại bài nhiều lần.
21. **Em nhớ chú ý lắng nghe giáo viên, các bạn đọc để ghi nhớ tốt hơn.**  
    → Em cần chú ý lắng nghe cô và bạn đọc để giúp ghi nhớ hiệu quả hơn.
22. **Em cần kiên trì khi viết, để bài viết đúng, sạch đẹp hơn.**  
    → Em nên kiên trì trong viết để bài được đúng và sạch đẹp hơn.
23. **Em nhớ quan sát tranh thật kĩ để nêu đúng các sự vật, trạng thái, hoạt động trong tranh.**  
    → Em cần quan sát kỹ tranh để nêu đúng các sự vật, hoạt động, trạng thái có trong tranh.
24. **Đọc còn đánh vần, viết chưa đều các nét….**  
    → Em còn đọc theo kiểu đánh vần, nét chữ viết chưa đều…